

THÔNG BÁO

Về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Thực hiện Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh thông báo tiếp nhận và đăng tải lên Cổng thông tin điện tử Sở Y tế danh sách đăng ký hành nghề của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (KBCB), cụ thể như sau:

1. Bệnh viện đa khoa Việt Yên: Mã hồ sơ H05.21-260907-180035 (điều chỉnh 06, giảm 02, tổng 170);
2. Bệnh viện TNH Việt Yên (phường Việt Yên): Mã hồ sơ H05.21-260907-180034 (bổ sung 01, giảm 03, tổng 158);
3. Bệnh viện đa khoa Anh Quát (xã Tân Yên): Mã hồ sơ H05.21-260907-180036 (giảm 01, tổng 150) ;
4. Phòng khám Răng hàm mặt Vân Anh (phường Từ Sơn) : Mã hồ sơ H05.21-260907-180044 (bổ sung 04, giảm 1, tổng 8) ;
5. Phòng khám đa khoa Hà Nội- Bạch Mai (xã Tiên Du) : Mã hồ sơ H05.21-260905-180014 (điều chỉnh 01, tổng 41) ;
6. Phòng khám đa khoa Tâm Việt (phường Việt Yên) : Mã hồ sơ H05.21-260905-180007 (giảm 01, tổng 41) ;
7. Trạm Y tế Đại Đồng : Mã hồ sơ H05.21-260908-180009 (giảm 01, tổng 21) ;

(Chi tiết theo các file Danh sách gửi kèm)

*** Trách nhiệm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:**

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và các cơ quan quản lý về toàn bộ nội dung đăng ký hành nghề do cơ sở KBCB đề nghị Sở Y tế đăng tải.
- Lưu trữ toàn bộ hồ sơ, tài liệu minh chứng liên quan của cán bộ trong danh sách đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.



- Phân công nhiệm vụ, quản lý, sử dụng người hành nghề đảm bảo theo đúng các quy định của pháp luật.

Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh đề nghị các đơn vị nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận: *gvp*

- Ban Giám đốc Sở Y tế;
- Các cơ sở KBCB trên;
- Công TTĐT Sở Y tế (để đăng tải);
- Lưu: VT, QLHN

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Thị Thu Hương



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đại Đồng, ngày 03 tháng 9 năm 2026

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH

- Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trạm Y tế Đại Đồng
- Giấy phép hoạt động KBCB: 752/SYT-GPHD, ngày 09/01/2026, địa điểm hành nghề: Thôn Đại Sơn, xã Đại Đồng, tỉnh Bắc Ninh; thời gian hoạt động: 24/24h
- Thông tin người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Thắm, số căn cước công dân: 027188008356, trình độ: BSCKI Y học gia đình, điện thoại: 0972151188
- Thông tin người chịu trách nhiệm CMKT: BS Nguyễn Thị Thắm, số căn cước công dân 027188008356; CCHN 005509/BN-CCHN ngày 25/09/2020, Phạm vi hành nghề: Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng, Điện thoại: 0972151188
- Thông tin người lập biểu: Nguyễn Thị Tươi, Phòng Hành chính tổng hợp - Dân số, trẻ em và bảo trợ xã hội, Điện thoại: 0987436805
- Báo cáo đăng ký hành nghề KBCB: Tổng số hành nghề (Cũ + mới): 21; Số người hành nghề bổ sung: 0. Người hành nghề cũ điều chỉnh thông tin: 01. Thôi hành nghề: 0

TT	Họ tên	Văn bản, chứng chỉ (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
1	Nguyễn Thị Thắm	BSYHDP (2013); BSCKI YHGD (2025); Chứng chỉ Siêu âm tổng quát (2015)	005509/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 25/09/2020; QĐ số 631/QĐ-SYT ngày 11/03/2026; QĐ số 38/QĐ-TYT ngày 25/03/2026	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng; Chuyên khoa Y học gia đình; Thực hiện kỹ thuật siêu âm ổ bụng	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng; Chuyên khoa Y học gia đình; Thực hiện kỹ thuật siêu âm ổ bụng	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật, Giám đốc	Khám bệnh, chữa bệnh	01/01/2026	Không	
2	Ngô Thị Luyến	BSDK (2007); Chứng chỉ chuyên ngành Siêu âm (2010)	000223/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 06/07/2012; QĐ số 39/QĐ-TYT ngày 25/03/2026	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; Thực hiện kỹ thuật siêu âm ổ bụng	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; Thực hiện kỹ thuật siêu âm ổ bụng	Không	Khoa khám bệnh, chữa bệnh	01/01/2026	Không	
14	Nguyễn Thị Huyền Trang	BSYHCT (2021)	006576/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 10/11/2023	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Không	Khoa khám bệnh, chữa bệnh	01/01/2026	Không	Điều chỉnh thông tin
3	Nguyễn Hữu Nam	YSDK (2013)	04618/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 29/11/2017	TTLT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Y sĩ	Không	Khoa khám bệnh, chữa bệnh	01/01/2026	Không	
4	Nguyễn Thị Thanh Phương	YSDK (2012)	0003110/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 03/08/2015	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa tại trạm y tế	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Y sĩ	Không	Khoa khám bệnh, chữa bệnh	01/01/2026	Không	
5	Phạm Thị Thu Hà	YSDK (2012)	0003101/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 03/08/2015	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa tại trạm y tế	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Y sĩ	Không	Khám bệnh, chữa bệnh; Phòng bệnh, an toàn thực phẩm	01/01/2026	Không	

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
6	Trần Thị Thủy Linh	Cao đẳng Điều dưỡng (2021)	006424/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 04/7/2023	TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng	Không	Khoa khám bệnh, chữa bệnh	01/01/2026	Không	
7	Nguyễn Thị Hạnh	CN Điều dưỡng (2020)	4347/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 10/08/2017	TTLT số 26/2015 TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	ĐH Điều dưỡng	Không	Khám bệnh, chữa bệnh; Phòng bệnh, an toàn thực phẩm	01/01/2026	Không	
8	Nguyễn Thị Hương	ĐH Điều dưỡng SPK (2020)	0003100/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 03/08/2015	Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	ĐH Điều dưỡng SPK	Không	Khám bệnh, chữa bệnh; Phòng bệnh, an toàn thực phẩm	01/01/2026	Không	
9	Nguyễn Thị Loan	CD Hộ sinh (2019)	0003099/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 03/08/2015	Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CD Hộ sinh	Không	Khám bệnh, chữa bệnh; Phòng bệnh, an toàn thực phẩm	01/01/2026	Không	
10	Nguyễn Thị Nữ	CD Hộ sinh (2019)	0003146/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 03/08/2015	Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CD Hộ sinh	Không	Khám bệnh, chữa bệnh; Phòng bệnh, an toàn thực phẩm	01/01/2026	Không	
11	Nguyễn Thị Quế	CN Điều dưỡng (2017)	005565/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 03/11/2020	TTLT số 26/2015 TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	TC Điều dưỡng	Không	Khám bệnh, chữa bệnh; Khoa Dược, thiết bị y tế, cân lâm sàng	01/01/2026	Không	
12	Trần Hữu Tuyền	YSDK (2012)	0003124/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 03/08/2015	Là người chịu trách nhiệm CMKT, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa tại trạm y tế	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Y sĩ	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật	Điểm Trạm Y tế Đại đồng	01/01/2026	Không	
13	Nguyễn Thị Mai	BSDK (2017)	005773/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 24/09/2021	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Không	Điểm Trạm Y tế Đại đồng	01/01/2026	Không	
15	Nguyễn Đức Trứ	YSDK (2011)	0003131/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 03/08/2015	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa tại trạm y tế	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Y sĩ	Không	Điểm Trạm Y tế Đại đồng	01/01/2026	Không	
16	Nguyễn Sỹ Tường	YSDK (2012)	04628/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 29/11/2017	TTLT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Y sĩ	Không	Điểm Trạm Y tế Đại đồng	01/01/2026	Không	
17	Nguyễn Thị Thủy	YSSN (1993)	0003130/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 03/08/2015	Khám chữa bệnh chuyên khoa Sản Nhi tại trạm y tế	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Y sĩ	Không	Điểm Trạm Y tế Đại đồng	01/01/2026	Không	
18	Nguyễn Đăng Linh	CD Điều dưỡng (2018)	005297/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 20/04/2020	TTLT số 26/2015 TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CD Điều dưỡng	Không	Điểm Trạm Y tế Đại đồng	01/01/2026	Không	
19	Chu Thúy Quỳnh	CD Điều dưỡng (2020)	005791/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 14/10/2021	TTLT số 26/2015 TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CD Điều dưỡng	Không	Điểm Trạm Y tế Đại đồng	01/01/2026	Không	

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời điểm việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
20	Đinh Thị Thanh Hương	CĐ Điều dưỡng (2019)	0003139/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 03/08/2015	QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CD Điều dưỡng	Không	Điểm Trám Y tế Đại đồng	01/01/2026	Không	
21	Nguyễn Thị Liên	CĐ Điều dưỡng (2019)	0003148/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 03/08/2015	QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Từ 7h00-17h00, Thứ 2 đến Thứ 6, thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CD Điều dưỡng	Không	Điểm Trám Y tế Đại đồng	01/01/2026	Không	

Trạm Y tế Đại Đồng chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đăng ký hành nghề; cam kết thực hiện đúng các quy định về đăng ký hành nghề, điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề và thiết lập lưu trữ hồ sơ đăng ký hành nghề kèm các tài liệu minh chứng điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (Đn đăng tải);
- Lưu: HCTH.

ĐẠI ĐIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH


 Nguyễn Thị Thắm